

# HĐTTL VN30 – RỦI RO ĐIỀU CHỈNH GIA TĂNG

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 04/09/2019



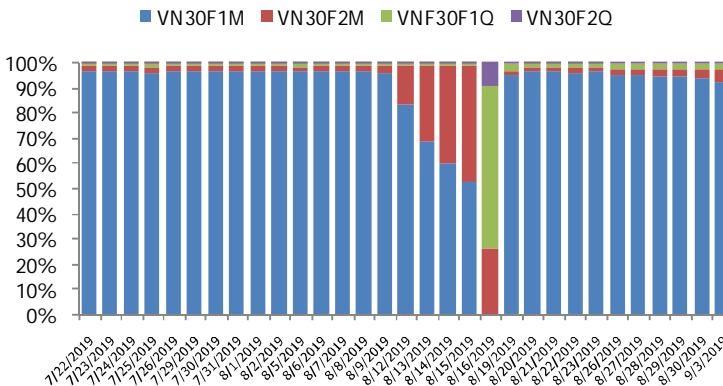
## BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



## TÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1909	19/09/2019	16	883.1	8.14
VN30F1910	17/10/2019	44	884.0	11.24
VN30F1912	19/12/2019	107	883.5	20.79
VN30F2003	19/03/2020	198	881.1	36.42

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đầu tháng 9 diễn ra không thực sự tích cực với áp lực bán tăng mạnh trên toàn thị trường. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 4,7 điểm (-0,48%) xuống 979,36 điểm; HNX-Index giảm 0,89% xuống 101,4 điểm. Độ rộng thị trường tới cuối phiên nghiêng hoàn toàn về phía bên bán. Cuối phiên, toàn thị trường ghi nhận gần 412 mã giảm so với 204 mã tăng. Sắc đỏ tràn ngập trên thị trường, bất động sản cùng ngân hàng là hai nhóm tác động tiêu cực nhất tới thị trường phiên hôm nay. Thanh khoản thị trường có sự cải thiện trong phiên chiều bởi áp lực bán gia tăng. Dù vậy, giá trị khớp lệnh 3 sàn vẫn tương đương phiên trước với 2.800 tỷ đồng. Khối ngoại trở lại mua ròng hơn 90 tỷ trên toàn thị trường phiên hôm nay. Trong đó, lực mua chủ yếu đến từ giao dịch thỏa thuận PVI (96 tỷ đồng).
- Không có nhiều điểm nhấn trên thị trường phái sinh trong phiên giao dịch hôm nay. Các HĐTL phần lớn thời gian giao dịch Sideway trong biên độ hẹp. Đến cuối phiên, áp lực bán trên thị trường cơ sở khiến áp lực Short diễn ra mạnh hơn và đẩy các chỉ số về mức thấp nhất phiên. Đóng cửa, các hợp đồng tương lai đồng loạt giảm và duy trì khoảng cách âm với chỉ số VN30 từ 4,97 đến 7,87 điểm. Thanh khoản tiếp tục sụt giảm mạnh xuống còn 36.558 hợp đồng, điều này cho thấy sự thận trọng trong hoạt động trading của giới đầu tư.
- Về cơ bản, thị trường phái sinh vẫn đang sideway trong biên 880-890 điểm với vùng hỗ trợ tại 879-880 điểm và vùng kháng cự mạnh 888-890 điểm. Chiến lược Daytrading vẫn được ưu tiên trong tuần này.
- Về kỹ thuật, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số đóng cửa VN30 đóng cửa giảm điểm. Khối lượng sụt giảm xuống dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy nhà đầu tư đang giao dịch thận trọng hơn. Mặt khác, chỉ báo Stochastic Oscillator đã cho tín hiệu bán và có thể rời khỏi vùng overbought nên rủi ro tăng lên. Vùng đỉnh cũ tháng 7 và ngưỡng Fibo38.2% sẽ là kháng cự mạnh của chỉ số. Trong khi đó, đường MA200 sẽ là hỗ trợ của chỉ số trong những phiên tới.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Chiến lược Daytrading sẽ phù hợp khi chỉ số duy trì trạng thái Sideway trong biên hẹp. Hoạt động Long có thể mở tại các ngưỡng hỗ trợ 880-876-873 điểm, trong khi các vị thế Short có thể mở ra nếu chỉ số không vượt qua vùng kháng cự mạnh 886-888 điểm.

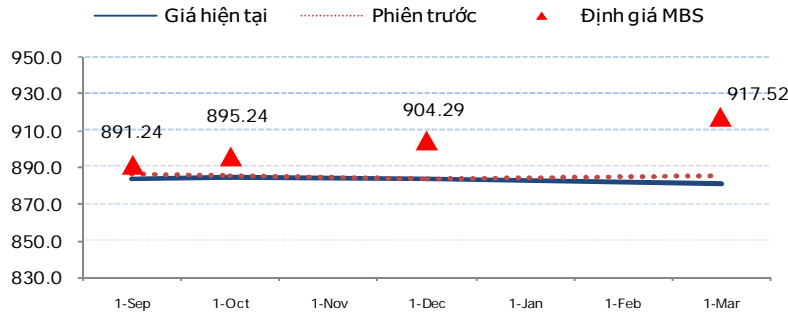
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Thị trường đang dao động khá nhiều do tác động từ yếu tố bên ngoài. Do đó, các vị thế nắm giữ qua đêm chưa được khuyến khích.

### Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

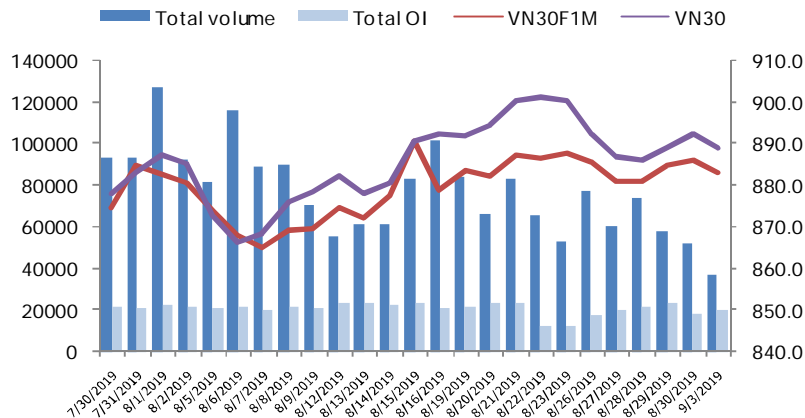
### ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



### DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI	
VN30F1909	883.1	-0.33	36,193	-	30.05	19246	0.17
VN30F1910	884.0	-0.11	287	-	16.08	853	0.16
VN30F1912	883.5	0.00	53	-	26.19	454	0.02
VN30F2003	881.1	-0.44	25	-	44.44	94	-0.05
<b>Tổng</b>			<b>36,558</b>	<b>-</b>	<b>29.93</b>	<b>20,647</b>	<b>0.17</b>

### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



### NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Phiên đầu tuần kết thúc với sắc đỏ trên các mã hợp đồng tương lai. VN30F1909 chốt phiên giảm 0,33% so với tham chiếu về 883,10 điểm, basis hiện ở mức -5,87 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 884,00 điểm (-0,11%); 883,50 điểm (+0,00%) và 881,10 điểm (-0,44%). Theo đó basis các hợp đồng này là -4,97 điểm, -5,47 điểm và -7,87 điểm.
- Tổng thanh khoản phiên hôm nay chỉ vón vện 36.558 hợp đồng được khớp lệnh, thấp nhất kể từ 18/4/2018. Giá trị giao dịch theo đó cũng sụt giảm chỉ đạt 3.234,3 tỷ đồng thấp hơn 30% so với phiên liền trước.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1909 là 891,24 điểm (cao hơn 8,14 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1910 là 895,24 điểm (+11,24 điểm), VN30F1912 là 904,29 điểm (+20,79 điểm) và VN30F2003 là 917,52 điểm (+36,42 điểm).

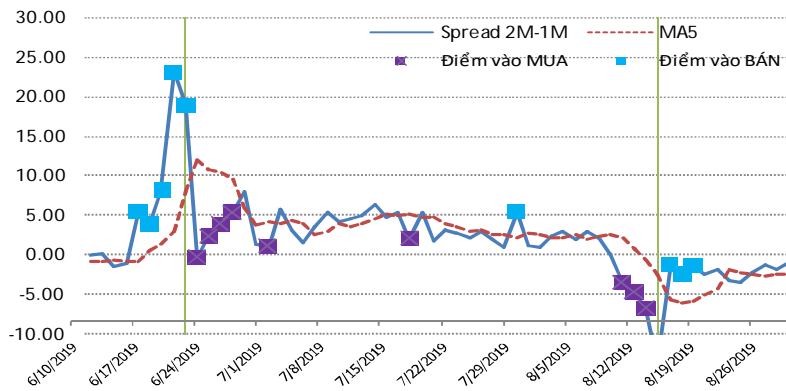
### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



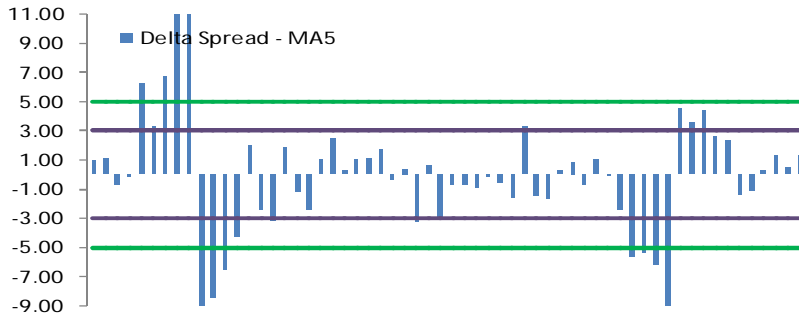
### DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.90	-1.00	1.90	-2.32	3.22
VN30F1Q - VN30F1M	0.40	-2.50	2.90	-3.12	3.52
VN30F1Q - VN30F2M	-0.50	-1.50	1.00	-0.80	0.30
VN30F2Q - VN30F1M	-2.00	-1.00	-1.00	-2.54	0.54
VN30F2Q - VN30F2M	-2.90	0.00	-2.90	-0.22	-2.68
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.40	1.50	-3.90	0.58	-2.98

### DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



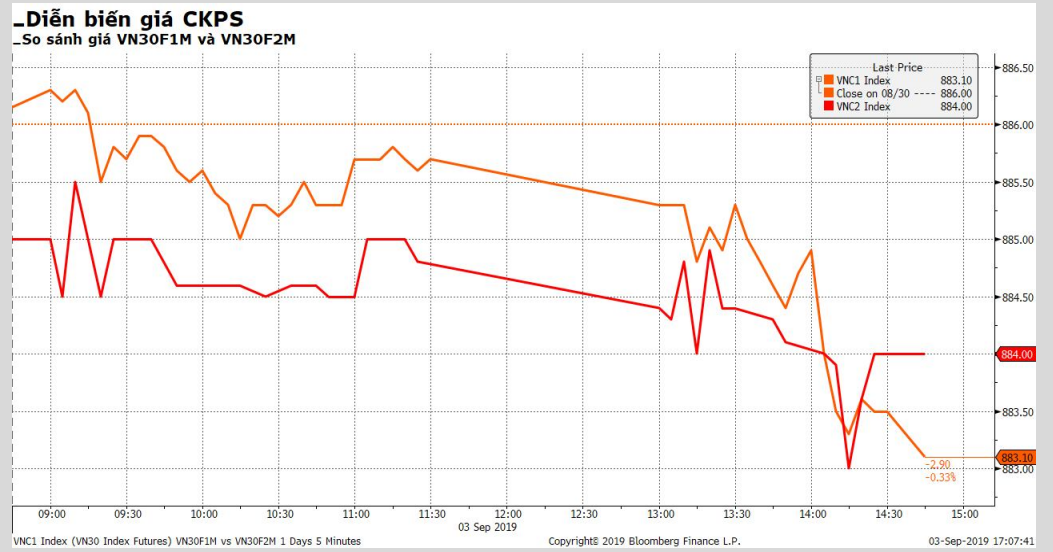
### CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



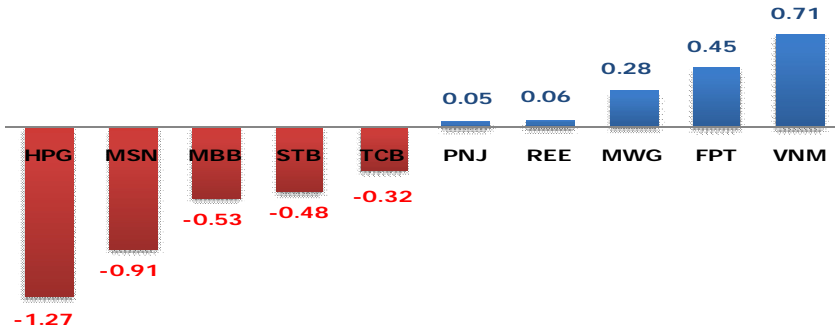
### NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường quay trở lại giao dịch sau kỳ nghỉ lễ với tâm lý thận trọng, khiến cả 4 HĐTL chỉ dao động trong biên độ hẹp từ 2 – 4 điểm. Chênh lệch giá giữa các hợp đồng vẫn chưa có nhiều biến động đáng kể, tiếp tục duy trì trong khoảng từ 1 đến 3 điểm. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1910-VN30F1909) tăng 1,9 điểm lên +0,9 điểm. Trong khi đó, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) cũng tăng nhẹ 1 điểm so với phiên liền trước, hiện ở mức -0,5 điểm. Trái lại, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất giảm 3,9 điểm, hiện ở mức -2,4 điểm.
- Những diễn biến đồng pha bám sát nhau của 4 hợp đồng tương lai đã được duy trì trong nhiều phiên giao dịch vừa qua, khó tạo cơ hội cho nhà đầu tư kiếm lời từ chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai. Không những vậy, tâm lý giao dịch thận trọng đang chi phối thị trường khiến thanh khoản liên tiếp sụt giảm xuống mức thấp nhất từ đầu năm tới nay. Điều này khiến hoạt động giao dịch trên thị trường cũng trở nên khó khăn hơn. Vì vậy trong bối cảnh này nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá và chờ đợi những tin hiệu mua bán rõ ràng hơn.

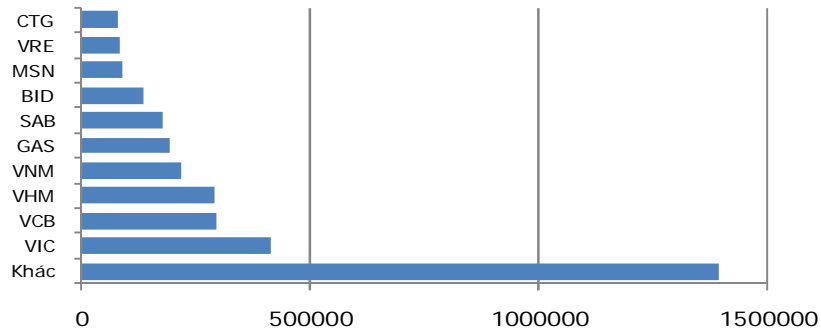
### DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



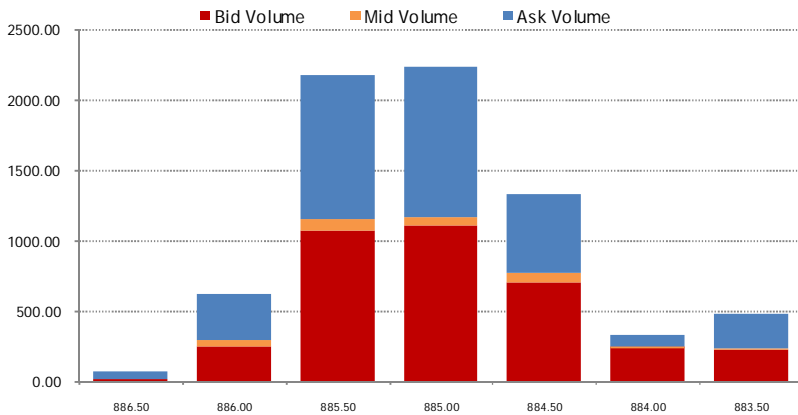
### CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



### TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



### DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢTL



### NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch đầu tháng 9 diễn ra với tâm lý khá thận trọng ngay từ những phút mở cửa trong bối cảnh tỷ giá USD/CNY liên tục tăng và thị trường đang chờ đợi những phản ứng của FED vào giữa tháng 9 này. Thị trường hiện giao dịch phân hóa khá mạnh với sắc đỏ chiếm ưu thế. Càng về cuối phiên, áp lực bán tăng vọt trên toàn thị trường. Bên cạnh các cổ phiếu tăng nóng trong thời gian gần đây như BDS, BDS KCN, cổ phiếu họ Viettel thì nhiều Bluechips như BVH, GAS, HPG, MSN, PLX, VHM, VRE...đồng loạt giảm khiến thị trường mất đi lực đỡ. Nỗ lực của MWG, PNJ, VNM, VCB, FPT, REE, BVH là không đủ giúp thị trường tránh khỏi phiên giảm sâu.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 3,54 điểm (-0,40%) xuống 888,97 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 06 mã tăng/20 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 45,77 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.465 tỷ đồng.
- Khối ngoại đã trở lại mua ròng 90 tỷ trên toàn thị trường. Trong đó, lực mua chủ yếu đến từ PVI với giá trị gần 96 tỷ đồng thông qua giao dịch thỏa thuận. Nếu loại trừ giao dịch đột biến này, thực chất khối ngoại vẫn bán ròng trong phiên hôm nay. Phiên hôm nay, khối ngoại tập trung vào VNM (55,70 tỷ đồng), NVL (8,86 tỷ đồng), VCB (6,87 tỷ đồng), BID (5,47 tỷ đồng),...Ở chiều ngược lại, khối ngoại bán ròng VJC (31,38 tỷ đồng), VRE (9,97 tỷ đồng), E1VFN30 (9,80 tỷ đồng),...

### ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	979.36	- 0.48	16.61	9.73
Dow Jones	26,118.02	- 1.08	17.44	11.96
S&P 500	2,906.27	- 0.69	19.04	15.93
Nikkei 225	20,583.60	- 0.20	14.62	2.84
Shanghai	2,930.15	0.21	14.19	17.49
DAX	11,910.86	- 0.36	19.82	12.80
Vàng	1,545.57	- 0.10	-	20.51
Dầu WTI	53.91	- 0.06	-	18.72

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Ba – 03/09/2019</b>			
[US] PMI Công nghiệp T.8 (ISM)	51.2	51.2	
[US] PMI Công nghiệp T.8 (Final)	49.9	50.0	
[Úc] Tăng trưởng Bán lẻ T.7	0.4%	0.2%	-0.1%
<b>Thứ Tư – 04/09/2019</b>			
[Úc] Tăng trưởng GDP Q.2	0.4%	0.5%	
[TQ] PMI Dịch vụ T.8 (Caixin)	51.6	51.7	
[UK] PMI Dịch vụ T.8	51.4	51.0	
[Canada] Cán cân thương mại T.7	0.1 tỷ	0.2 tỷ	
[Canada] Lãi suất O/N mới	1.75%	1.75%	

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Chứng khoán Mỹ chìm trong sắc đỏ vào ngày thứ Ba (03/09) sau khi 2 nền kinh tế lớn nhất thế giới bắt đầu áp thuế mới đối với hàng hóa của nhau. Dữ liệu sản xuất yếu kém cũng làm ảnh hưởng xấu đến tâm lý nhà đầu tư. Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số Dow Jones giảm 285,26 điểm (tương đương 1,1%) xuống 26.118,02 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 0,7% xuống 2.906,27 điểm và chỉ số Nasdaq Composite giảm 1,1% xuống 7.874,16 điểm.
- Lợi suất trái phiếu kho bạc 30 năm giao dịch ở mức 1,95% sau khi chạm mức thấp nhất mọi thời đại vào tuần trước. Lợi tức trái phiếu 10 năm giảm xuống 1,47%.
- Giá dầu thế giới sụt giảm trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, khi đợt áp thuế quan mới nhất giữa Mỹ và Trung Quốc khiến nhà đầu tư lo ngại về triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu và nhu cầu tiêu thụ năng lượng. Lúc đóng cửa, giá dầu thô WTI giao tháng 10 tại thị trường New York giảm 1,16 USD/thùng, tương đương giảm 2,1%, còn 53,94 USD/thùng. Đây là mức giá đóng cửa thấp nhất của dầu WTI kể từ hôm 26/8. Tại thị trường London, giá dầu Brent giao tháng 10 giảm 0,7%, còn 58,26 USD/thùng.
- Giá vàng giao ngay tại sàn New York tăng 27,1 USD lên 1.546,7 USD/ounce. Giá vàng tương lai tăng 1,7% lên 1.555,9 USD/ounce.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30**

- Độ rộng rổ VN30 nghiêng về bên bán với 20 mã giảm, 06 mã tăng và 04 mã đứng tham chiếu. HPG, MSN, MBB, STB, TCB,... là những nhân tố chính khiến chỉ số VN30 đảo chiều giảm điểm trong phiên chiều. Trong đó, với mức giảm 2,48%, HPG lấy đi 1,24 điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, HPG vẫn đang nằm trong kênh giảm kéo dài từ cuối tháng 2/2019, các chỉ báo kỹ thuật vẫn cho tín hiệu bán mạnh nên xu hướng điều chỉnh tiếp tục diễn ra. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn quanh vùng 20.000-20.500 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự của cổ phiếu tại 23.000-23.500 đồng.



### DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.84	124,000	0.81	1.06%	92.29	0.71	22.69	7.62
TCB	Banks	7.62	21,400	-0.47	1.17%	24.41	-0.32	8.50	1.33
VIC	Real Estate Investment & Services	8.15	123,000	-0.40	1.80%	21.54	-0.29	74.84	4.99
MSN	Financial Services	5.42	74,000	-1.86	1.89%	21.76	-0.91	22.40	2.77
HPG	General Industrials	5.62	21,650	-2.48	3.00%	117.31	-1.27	7.84	1.36
VPB	Banks	5.47	20,300	0.00	4.62%	22.72	0.00	6.79	1.31
VJC	Travel & Leisure	5.60	132,000	0.00	2.95%	88.05	0.00	13.40	5.09
VHM	Real Estate Investment & Services	4.84	87,600	-0.23	0.80%	21.32	-0.10	19.45	6.79
MBB	Banks	4.53	22,800	-1.30	2.63%	200.97	-0.53	7.09	1.43
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.30	117,600	0.60	1.11%	79.27	0.28	14.90	5.00
SAB	Beverages	3.01	272,400	-0.22	0.70%	1.29	-0.06	40.45	9.96
VCB	Banks	3.62	77,800	0.13	1.56%	45.03	0.04	16.45	3.78
STB	Banks	2.74	10,200	-1.92	1.96%	33.35	-0.48	8.46	0.72
HDB	Banks	2.77	25,700	-1.15	1.37%	36.02	-0.29	8.87	1.61
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.57	53,700	1.13	1.89%	72.92	0.45	12.35	2.74
NVL	Real Estate Investment & Services	3.62	62,100	-0.32	1.30%	30.09	-0.10	17.35	2.86
EIB	Banks	2.77	16,900	0.00	1.81%	0.40	0.00	38.92	1.34
VRE	General Retailers	2.37	34,250	-0.58	1.61%	26.51	-0.12	33.16	2.80
PNJ	General Retailers	2.30	82,400	0.24	1.46%	29.63	0.05	17.43	4.48
GAS	Oil & Gas Producers	1.50	99,800	-0.80	3.81%	15.89	-0.11	16.45	4.28
SSI	Financial Services	1.03	21,450	-0.23	1.65%	11.61	-0.02	10.74	1.16
CTG	Banks	0.93	19,950	-1.24	1.75%	33.04	-0.10	13.57	1.03
GMD	Industrial Transportation	1.19	28,350	-0.87	2.12%	19.53	-0.09	12.63	1.40
REE	Industrial Engineering	0.99	36,900	0.68	1.64%	25.02	0.06	7.01	1.20
ROS	Construction & Materials	0.72	27,100	-3.21	2.24%	330.37	-0.21	75.49	2.59
CTD	Construction & Materials	0.62	93,800	-0.95	2.35%	2.11	-0.05	6.93	0.89
SBT	Food Producers	0.68	16,500	0.00	1.85%	20.33	0.00	21.95	1.40
BID	Banks	1.04	38,700	-0.13	1.16%	32.28	-0.01	18.51	2.43
DPM	Chemicals	0.33	13,650	-0.36	1.48%	3.73	-0.01	16.01	0.69
BVH	Financial Services	0.83	75,500	-0.66	1.72%	5.97	-0.05	50.16	3.45

## Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

### THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này và BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
  - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
  - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
  - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
  - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
  - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
  - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
  - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
  - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
  - Thanh khoản kém
  - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
  - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
  - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
  - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
  - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
  - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

### BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
<b>Tổng số giao dịch MUA/LONG spread</b>	<b>35</b>
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
<b>Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread</b>	<b>34</b>
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD khớp lệnh định kỳ</b>
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b>
		<b>GD thỏa thuận</b>
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ giao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	<b>NĐT CK chuyên nghiệp</b>
		<b>NĐT tổ chức</b>
		<b>NĐT cá nhân</b>
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ</b>	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	<b>Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ</b>	<b>Mức độ 1</b>
		<b>Mức độ 2</b>
		<b>Mức độ 3</b>
27	<b>Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	<a href="mailto:ha.nguyenthilai@mbs.com.vn">ha.nguyenthilai@mbs.com.vn</a>